

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 11 tháng 11 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường
2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ. Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/HS-ST, ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025.

Đối với bị cáo Trần Văn L, sinh năm 1982 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long (cũ); Nơi cư trú: ấp B, Đặc khu K, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Văn H (sống) và bà Trần Thị Bé H1 (sống); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2025, đến ngày 30/4/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hà Sỹ T, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: ấp P, xã Đ, thành phố Cần Thơ

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đ, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23/4/2025, Trần Văn L uống rượu tại nhà ông Đỗ Văn B ở ấp T, xã Đ, thành phố Cần Thơ cùng với Hà Sỹ T và một số người khác. Trong lúc uống rượu T thuê loa về hát, khi hát có thỏa thuận hát xoay vòng, mỗi người hát một bài, mặc dù chưa đến lượt nhưng T yêu cầu hát trước nên L không đồng ý. Giữa Trần Văn L và Hà Sỹ T xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau, T dùng tay đánh vào mặt L một cái thì L và T đánh nhau bằng tay, được can ngăn nên L và T không đánh nữa. Trần Văn L, Hà Sỹ T cùng một số người khác tiếp tục uống rượu, được một lúc thì bị cáo L và T tiếp tục cự cãi, L chỉ tay trái vào mặt T thì T chụp và cắn vào ngón tay út của L làm chảy máu, L lấy con dao bằng kim loại dài 21,7 cm có một lưỡi sắt và mũi nhọn, lưỡi dao dài 16 cm, cán dao dài 5,7 cm không có phần ốp cán dao đang để ở khu vực uống rượu đâm Hà Sỹ T gây vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, kích thước (3,2 x 0,2) cm, vết thương hông trái, kích thước (13 x 0,2) cm, vết thương mặt sau 1/3 trên đùi trái, kích thước (3,2 x 0,2) cm. L thấy T chảy máu thì cùng ông B lấy áo quần vết thương và dùng xe chở T đến Bệnh viện Đ để điều trị. Sau khi đưa Hà Sỹ T đi bệnh viện, đến 20 giờ 40 phút ngày 23/4/2025, Trần Văn L đến Công an thị trấn C để đầu thú.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124/KLTTCT-TTPY ngày 29/4/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y đã kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Sỹ T tại thời điểm giám định là: 11%.

Vật chứng đã tạm giữ: 01 dao bằng kim loại màu trắng, kích thước 21,7 cm, có một lưỡi sắt và mũi nhọn; phần lưỡi dao dài 16 cm, nơi rộng nhất 4,8 cm, tay cầm kim loại 5,7 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Hà Sỹ T yêu cầu bị cáo Trần Văn L bồi thường số tiền 13.931.079 đồng. Bị cáo Trần Văn L chưa bồi thường cho bị hại.

Đối với Trần Văn L bị Hà Sỹ T cắn gây thương tích ở ngón tay, L có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với Hà Sỹ T.

Đối với con dao bị cáo Trần Văn L dùng gây thương tích cho bị hại qua giám định tại Kết luận giám định số 290/KLGD-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K Công an thành phố C thể hiện: Mẫu ký hiệu M là dao sắc, nhọn, thuộc phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024

của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Ngày 17/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để điều tra xử lý sau đối với Trần Văn L về hành vi sử dụng vũ khí quân dụng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm a, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/4/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với cơ chế hình thành thương tích, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào khoảng 17 giờ ngày 23/4/2025, tại nhà của Đỗ Văn B ở ấp T, xã Đ, thành phố Cần Thơ do có mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên Trần Văn L đã dùng dao bằng kim loại màu trắng, kích thước 21,7 cm đâm Hà Sỹ T gây vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, vết thương hông trái, vết thương mặt sau 1/3 trên đùi trái. Bị hại Hà Sỹ T với tỷ lệ thương tích tổn hại cho sức khỏe là 11%. Hành vi của bị cáo Trần Văn L đủ yếu tố cấu thành Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Bị cáo biết việc dùng dao tấn công vào cơ thể người khác thì sẽ dẫn đến thương tích, thậm chí có thể ảnh hưởng đến tính mạng của người khác, nhưng vẫn cứ làm và mong muốn cho hậu quả xảy ra, nên đây là lỗi cố ý của bị cáo. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng bị cáo lại sử dụng phương thức bạo lực để thỏa mãn sự bức tức của bản thân. Điều đó thể hiện sự ngông cuồng, xem thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi đâm bị hại xong, bị cáo là người trực tiếp chở bị hại đến bệnh viện, sau đó thì đi đầu thú, hành vi của bị cáo được coi là làm giảm bớt tác hại của tội phạm. Nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm a, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng: 01 dao bằng kim loại màu trắng, kích thước 21,7 cm, có một lưỡi sắt và mũi nhọn; phần lưỡi dao dài 16 cm, nơi rộng nhất 4,8 cm, tay cầm kim loại 5,7 cm. Ngày 17/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án để điều tra xử lý sau đối với Trần Văn L về hành vi vi sử dụng vũ khí quân dụng. Nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền thiệt hại là 13.931.079 đồng, bị cáo thống nhất bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 13.931.079 đồng.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 696.500 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm a, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/4/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Hà Sỹ T 13.931.079 đồng (mười ba triệu chín trăm ba mươi một ngàn không trăm bảy mươi chín đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 696.500 đồng

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh